

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 28-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền- Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2025 Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn tổ chức xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối các với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn C.** Tên gọi khác: không, sinh ngày 20-8-1985. Tại: Xóm 4, thôn N, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Xóm 4, thôn N, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; có vợ; 02 con.

Con ông: Phạm Văn T; con bà Vũ Thị N

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

-Ngày 04-10-2012 Công an Hện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 4-10-2012 bị cáo đã nộp phạt.

-Ngày 10-3-2015 Công an Hện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-01-2025 đến ngày 08-01-2025 cHể tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

2. Họ và tên: **Trần Duy Q.** Tên gọi khác: không, sinh ngày 17-11-1986. Tại: Khu 1, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Khu 1, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; có vợ (đã ly hôn); 02 con.

Con ông: Trần Duy H; con bà Nguyễn Thị L

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 25-01-2011 Công an Hện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26-01-2011 Q đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-01-2025 đến ngày 08-01-2025 cHện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Người chứng kiến:

Anh Cao Văn H, sinh năm 1988

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1971

Anh Lê Văn P, sinh năm 1977

(các bị cáo đều có mặt, những người chứng kiến đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02-01-2025 Phạm Văn C là đối tượng nghiện ma túy đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết họ tên, địa chỉ đến khu vực đường Minh Tân thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, C gặp Trần Duy Q là người uống Methadone cùng tại trung tâm y tế thị xã Kinh Môn đang ngồi ở rìa đường. Quá trình nói chuyện C được biết Q có ma túy loại Heroine nên hỏi mua mục đích để sử dụng. Q đồng ý bán cho C 05 gói giấy bạc màu trắng được gói trong 01 tờ giấy loại lịch treo tường. 5 gói giấy bạc đều chứa các chất bột dạng cục màu trắng. Q bán cho C với giá là 960.000 đồng. C đưa tiền cho Q gồm 1 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng, 2 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng. C khai các chất bột dạng cục màu trắng là ma túy loại Heroine. Sau khi mua được C cất số ma túy vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc. Đến 10 giờ cùng ngày C đi bộ trên đường Minh Tân thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân để tìm xe đi nhờ về nhà ở Minh Hòa thì bị tổ Công tác Công an thị xã Kinh Môn bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của C đang mặc một gói giấy loại lịch treo tường trong có 05 gói giấy bạc màu trắng đều chứa các chất bột dạng cục màu trắng. C khai số ma túy mua được của Trần Duy Q, sinh năm 1986 (địa chỉ: khu dân cư Bích Nhôi 1, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương).

Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày Trần Duy Q biết Phạm Văn C bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép ma túy. Q đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đầu thú. Q đã giao nộp số tiền 960.000 đồng có đặc điểm như trên.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn C, Trần Duy Q không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 93 ngày 04-01-2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 5 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 thu của Phạm Văn C tổng khối lượng là 0,205 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,159gam ma túy loại Heroine, 05 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy lịch treo tường và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 07-3-2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Duy Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn C, Trần Duy Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Duy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt chính:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 14 tháng đến 17 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 02-01-2025.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Duy Q từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 02-01-2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,159gam ma túy loại Heroine, 05 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy lịch treo tường và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 960.000 (*chín trăm sáu mươi nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Trần Duy Q.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Phạm Văn C, Trần Duy Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn C, Trần Duy Q đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 02-01-2025 tại khu vực đường Minh Tân thuộc phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương Trần Duy Q đã có hành vi bán trái phép cho Phạm Văn C 0,205 gam ma túy loại Heroine với giá 960.000 đồng. Đến 10 giờ cùng ngày C đi bộ trên đường Minh Tân thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân để tìm xe đi nhờ về nhà ở Minh Hòa thì bị tổ Công tác Công an thị xã Kinh Môn bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng nêu trên.

Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày Trần Duy Q đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Q giao nộp số tiền 960.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Do vậy hành vi của bị cáo Phạm Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Trần Duy Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Duy Q đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình và có mẹ đẻ là bà Phạm Thị Lầy được tặng kỉ niệm chương trong sự nghiệp kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Đây là vụ án các bị cáo thực hiện hành vi độc lập không có tính chất đồng phạm.

Bị cáo Phạm Văn C, Trần Duy Q đều là người có nhân thân xấu. Bị cáo C năm 2012 Công an Hện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 4-10-2012 bị cáo đã nộp phạt; năm 2015 Công an Hện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Q năm 2011 Công an Hện Kinh Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26-01-2011 Q đã nộp phạt

Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội các bị cáo đều đã được xóa tiền sự nhưng điều đó cũng cho thấy các bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn C và Trần Duy Q không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng:

Đối với 0,159 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, 05 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy lịch treo tường và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 960.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo định của điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn C, Trần Duy Q bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này về nguồn gốc số ma túy Trần Duy Q bán cho phạm Văn

C, Q khai mua của C Văn H, sinh năm 1988 địa chỉ tại khu dân cư Thượng Chiểu, phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã ra quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với C Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự :

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Duy Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3. Về hình phạt chính:

3.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 02-01-2025.

3.2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Duy Q 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù thời hạn tính từ ngày 02-01-2025.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

5. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,159 gam ma túy loại Heroine, 05 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy lịch treo tường và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 960.000 (chín trăm sáu mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Trần Duy Q.

(*Tình trạng cụ thể của vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 28-3-2025*).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Phạm Văn C, Trần Duy Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành- Vũ Thị Linh

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuông – Đinh Thị Tín

Nguyễn Thị Nguyệt

